

Bản án số: 81/2025/HS-ST
Ngày: 22-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn
- Bà Lê Thị Chí

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2025/HS-ST ngày 11 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế P, sinh ngày 21/3/2006, tại: Nghệ An; địa chỉ thường trú: Xã V, huyện L, tỉnh N; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế H và bà Phan Thị Q; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2024 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Đỗ Lê V, sinh năm 2000; địa chỉ thường trú: Xã C, thị xã N, tỉnh Đ; nơi ở hiện tại: Phường B, quận V, Thành phố H; (có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Công L, sinh năm 1975; địa chỉ thường trú: Xã C, thị xã N, tỉnh Đ; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 18 giờ ngày 26/12/2024, sau khi xong việc tại tiệm tóc M địa chỉ Phường D, quận V, Thành phố H, Nguyễn Thế P đi bộ ra đường Q hướng về Phường D, quận V để kiếm chỗ ăn tối và đi dạo phố. P đi bộ khoảng 01 tiếng đồng hồ, khi đến địa chỉ Phường D, quận V, Thành phố H thì thấy trước cửa nhà có dựng 01 chiếc xe mô tô biển số 77C1-554.29, chìa khóa xe cắm ở yên xe, xung quanh không có

người trông coi, cửa sắt căn nhà số 169/10, đường G, Phường D, quận V, Thành phố H đang khép kín. Thấy vậy, P nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe gắn máy trên. P đi bộ lén lút đến áp sát chiếc xe gắn máy, P lấy chìa khóa đang cắm ở yên xe cắm vào ổ khóa công tắc xe nổ máy rồi leo lên xe tẩu thoát chạy qua nhiều tuyến đường. Đến 22 giờ 00 cùng ngày thì P điều khiển xe gắn máy biển số 77C1-554.29 vừa lấy trộm được để tại tiệm tóc M địa chỉ Phường D, quận V, Thành phố H. Từ ngày 27/12/2024 đến ngày 30/12/2024, P sử dụng xe gắn máy biển số 77C1-554.29 để đi xin việc làm tại nhiều quận trong Thành phố H. Đối với ông Đặng Quốc C và Đỗ Lê V, sau khi bị mất xe đã trình báo Công an Phường D, quận V, Thành phố H. Đến khoảng 11 giờ 00 ngày 30/12/2024, khi P đang ở tại tiệm tóc M thì có lực lượng Công an đến kiểm tra và mời P về trụ sở làm việc cùng xe máy biển số 77C1-554.29 P đang dựng trước cửa tiệm. P lấy trộm xe gắn máy trên mục đích để sử dụng đi kiếm việc làm, chưa có ý định đem bán tiêu thụ.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 07/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận V kết luận: Xe mô tô 02 bánh hiệu Honda Wave, biển số 77C1-554.29, số khung 3818GY082720, số máy JA38E0193138 đã qua sử dụng trị giá là 10.166.667 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô 02 bánh hiệu Honda, biển số 77C1-554.29, số khung 3818GY082720, số máy JA38E0193138, số loại Wave RSX, dung tích: 109, màu: đen – trắng. Chủ sở hữu là ông Đỗ Công L, ông L trình bày mua chiếc xe trên năm 2018 với số tiền 22.000.000 đồng, sau đó giao xe cho con gái là Đỗ Lê V quản lý, sử dụng cũng như là chủ sở hữu. Chị V cho ông Đặng Quốc C mượn xe để đi làm. Ngày 11/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận V đã trả lại xe cho chị Đỗ Lê V.

- 01 (một) USB kim loại ghi nhận video Nguyễn Thế P đang điều khiển xe gắn máy biển số 77C1-554.29 bị mất trộm chạy trên tuyến đường đường G, Phường D, quận V ngày 26/12/2024;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A15 không ghi nhận nội dung liên quan đến vụ án; 01 (một) áo thun trắng sọc xanh cổ tròn; 01 (một) quần Jean lửng màu xám; 01 (một) đôi dép lê màu đen. Tất cả đồ vật trên là tài sản cá nhân của Nguyễn Thế P.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì khác.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận V, bị cáo Nguyễn Thế P đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 122/CT-VKS-GV ngày 10/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận V, Thành phố H đã truy tố Nguyễn Thế P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận V phát biểu, kết luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Bị cáo P là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo

thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, thể hiện sự xem thường pháp luật do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo suy nghĩ, sửa chữa sai lầm về hành vi đã thực hiện và cải tạo để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Từ những căn cứ và phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Thế P từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên không tự bào chữa, không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa: Bị hại có đơn xin vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Trong hồ sơ vụ án thể hiện: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã trình bày lời khai, vì vậy căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Nguyễn Thế P đã thừa nhận hành vi

phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Khoảng 18 giờ ngày 26/12/2024, sau khi xong việc tại tiệm tóc M địa chỉ Phường D, quận V, Thành phố H, P đi bộ khoảng 01 tiếng đồng hồ, khi đến đường G, Phường D, quận V thì thấy trước cửa nhà có dựng 01 chiếc xe mô tô biển số 77C1-554.29, chìa khóa xe cắm ở yên xe, xung quanh không có người trông coi, cửa sắt căn nhà số 169/10, đường G, Phường D, quận V, Thành phố H đang khép kín, Nguyễn Thế P đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) xe mô tô 02 bánh hiệu Honda, biển số 77C1-554.29 của bà Đỗ Lê V trị giá 10.166.667 đồng (Mười triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng), theo Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 07/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, sau đó thì P bị bắt.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thế P đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe, có đủ khả năng nhận biết được hành vi của mình, biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi muốn chiếm đoạt tài sản để tiêu xài cá nhân không qua lao động chân chính nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự với mức án nghiêm, thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật, để có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu; người bị hại có đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ cho bị cáo do bị cáo còn trẻ, để có cơ hội làm lại cuộc đời. Do đó, cần xem xét

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đồng thời qua đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bà Đỗ Lê V vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện bà Đỗ Lê V đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác, hiện không có thắc mắc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô 02 bánh hiệu Honda, biển số 77C1-554.29, số khung 3818GY082720, số máy JA38E0193138, số loại Wave RSX, dung tích: 109, màu: đen – trắng, là tài sản của người bị hại Đỗ Lê V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Đỗ Lê V (theo Quyết định xử lý vật chứng số 846/QĐ-ĐTTH ngày 11/02/2025 và Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 11/02/2025).

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A15 đã qua sử dụng không ghi nhận nội dung liên quan đến vụ án, 01 (một) áo thun trắng sọc xanh cổ tròn, 01 (một) quần Jean lưng màu xám, 01 (một) đôi dép lê màu đen thu giữ của bị cáo; tất cả đồ vật trên là tài sản cá nhân thuộc sở hữu của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Thế P (theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 845/QĐ-ĐTTH ngày 11/02/2025 và Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 14/02/2025).

Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại các tài sản, đồ vật, tài liệu nêu trên là đúng quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

- Đối với 01 (một) USB kim loại ghi nhận video Nguyễn Thế P đang điều khiển xe gắn máy biển số 77C1-554.29 bị mất trộm chạy trên tuyến đường G, Phường D, quận V ngày 26/12/2024, là chứng cứ của vụ án, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, lưu theo hồ sơ vụ án (đã kèm theo hồ sơ vụ án).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[9] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế P phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế P 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 31/12/2024.

[3] Về biện pháp tư pháp:

- Lưu theo hồ sơ vụ án 01 (một) USB kim loại ghi nhận video Nguyễn Thế P đang điều khiển xe gắn máy biển số 77C1-554.29 bị mất trộm chạy trên tuyến đường G, Phường D, quận V ngày 26/12/2024.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

[6] Nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung); thời hiệu thi

hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung).

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- CQĐT - Công an;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, HS (Tú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Tám